

Quy định về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị

05:25 19/09/2025

Thay mặt Bộ Chính trị, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú vừa ký ban hành Quy định số 368-QĐ/TW về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị. Ban hành kèm theo Quy định là Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị.



Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Bộ Chính trị quản lý được nêu trong Quy định 368-QĐ/TW mới được ban hành. Ảnh: Nhật Bắc

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký (8/9/2025), thay thế Kết luận số 35-KL/TW ngày 5/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Theo đó, Quy định số 368 quy định về phạm vi, đối tượng, mục đích, yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc và nội dung ban hành Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị. Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

Cơ sở để thực hiện đồng bộ, thống nhất công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ

Quy định được ban hành nhằm xác định vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị, là cơ sở để thực hiện đồng bộ, thống nhất công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; là căn cứ quan trọng để xem xét việc xếp lương và phụ cấp đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

Làm cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương cụ thể hóa, xây dựng danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý.

Bảo đảm yêu cầu xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; sự thống nhất, tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa các chức danh, chức vụ trong hệ thống chính trị; phù hợp tiêu chuẩn chức danh, chức vụ, vị trí việc làm của từng cơ quan, địa phương, đơn vị. Xác định chức từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

Bảo đảm tính khoa học, thực tiễn, công bằng, minh bạch, khách quan, dễ thực hiện và sự kế thừa ổn định; tiến hành thận trọng, kỹ lưỡng. Xem xét, điều chỉnh một số chức danh, chức vụ chưa hợp lý. Khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác cán bộ.

Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định

Điều 3 trong Quy định nêu rõ: Bảo đảm thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định; phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

Việc sắp xếp các chức danh, chức vụ lãnh đạo phải theo nguyên tắc cấp trưởng, cấp trên trực tiếp xếp theo nhóm, bậc chức vụ nào thì cấp phó, cấp dưới trực tiếp xếp theo nhóm, bậc tương ứng. Chỉ xem xét, sắp xếp đưa vào Danh mục các chức danh, chức vụ lãnh đạo chuyên trách, không sắp xếp các chức danh kiêm nhiệm. Một người đảm nhiệm nhiều chức vụ thì lấy chức vụ cao nhất để xác định vị trí công tác.

Chức danh, chức vụ được xác định là tương đương khi được xếp cùng nhóm, cùng bậc, cùng hệ số phụ cấp, cùng đối tượng quản lý. Đối với các chức danh, chức vụ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thì ngoài Quy định này còn thực hiện theo các quy định khác của Trung ương. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bổ sung Thường trực Ban Bí thư là lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước

Ban hành kèm theo Quyết định là Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị, bao gồm 4 Nhóm như sau:

Nhóm I: Các chức danh lãnh đạo chủ chốt và lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước.

Nhóm II: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Bộ Chính trị quản lý.

Nhóm III: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Ban Bí thư quản lý.

Nhóm IV: Khung chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý.

Theo đó, **Nhóm I quy định:** Lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước gồm: Tổng Bí thư; Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Quốc hội; Thường trực Ban Bí thư.

Như vậy, so với Kết luận số 35-KL/TW ngày 5/5/2022 của Bộ Chính trị, bổ sung thêm chức danh Thường trực Ban Bí thư.

Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gồm: Ủy viên Bộ Chính trị; Ủy viên Ban Bí thư; Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, trưởng ban đảng ở Trung ương, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng; Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Điểm mới so với Kết luận 35 là đã bổ sung thêm chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, trưởng ban đảng ở Trung ương, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng; Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Nhóm II: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Bộ Chính trị quản lý, gồm 2 bậc như sau:

Bậc 1 gồm:

- Ủy viên Trung ương Đảng chính thức (Ủy viên Trung ương dự khuyết đang đảm nhiệm vị trí công tác nào, được xác định vị trí thứ bậc và hưởng các chế độ, chính sách theo chức vụ đang công tác).
- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, phó trưởng ban đảng ở Trung ương, Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng (là Ủy viên Trung ương Đảng).
- Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Tổng Thư ký, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội), Tổng Kiểm toán Nhà nước.
- Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước.
- Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là trưởng tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương
- Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.
- Bí thư tỉnh, thành ủy.
- Phó Bí thư Đảng ủy của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương (các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương); Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (là Ủy viên Trung ương Đảng).
- Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bậc 2 gồm:

- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương (không là Ủy viên Trung ương Đảng).
- Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
- Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam.

Nhóm III: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Ban Bí thư quản lý, gồm 3 bậc.

Bậc 1 có:

- Phó Trưởng ban, cơ quan đảng ở Trung ương (không là Ủy viên Trung ương Đảng).
- Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước.
- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương.
- Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Phó Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước.
- Thứ trưởng, phó thủ trưởng cơ quan ngang bộ.
- Phó Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.
- Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Phó Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương (Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam).
- Phó Bí thư tỉnh, thành ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố.
- Phó Bí thư chuyên trách của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương (các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương).
- Chủ tịch các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, gồm: Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam.
- Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự Thật.
- Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trợ lý các lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước.
- Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương.

Bậc 2 gồm:

- Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố.
- Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
- Trợ lý các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Bậc 3 gồm:

- Trợ lý các đồng chí: Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; trưởng ban, cơ quan đảng Trung ương; Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng, Phó Chủ tịch Quốc hội; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (không là Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư).
- Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Nhóm IV quy định Khung chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý...

Về tổ chức thực hiện, Điều 5 trong Quy định 368 nêu rõ: Căn cứ Quy định của Bộ Chính trị và các quy định có liên quan, các ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung chức danh, chức vụ theo phân cấp quản lý; sửa đổi, hoàn thiện hệ thống các văn bản có liên quan, bảo đảm phù hợp với các quy định của Trung ương.

Đối với các chức danh, chức vụ có bậc thấp hơn chức danh, chức vụ quy định trong Danh mục thì các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tiếp tục cụ thể hóa theo thẩm quyền, bảo đảm đúng nguyên tắc, đồng bộ, thống nhất với quy định của Trung ương; phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất, đặc điểm, quy mô, loại hình của các đơn vị sự nghiệp để cụ thể hóa, ban hành khung quy định làm cơ sở cho các địa phương, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa theo thẩm quyền phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định của Trung ương.

Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương chỉ đạo xây dựng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của lực lượng vũ trang; đồng bộ, thống nhất với chức danh, chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị.

Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định này và báo cáo Bộ Chính trị. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, báo cáo Bộ Chính trị (qua Ban Tổ chức Trung ương) xem xét, quyết định.

Theo chinhphu.vn